TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ ĐỒN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HS - ST
Ngày 26/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Mẫn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lục Thị Xinh

2. Bà Triệu Thị Biên

- Thư ký phiên tòa: Bà Mạc Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Đậu Xuân Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2023/TLST - HS ngày 07/4/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST- HS ngày 12/5/2023 đối với bị cáo:

Hoàng Văn Đ (tên gọi khác Hoàng Ngọc H); sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Ngọc C và con bà Trần Thị L; vợ: Hoàng Thị H (đã ly hôn); con: 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 14/10/2022 đến ngày 20/10/2022 thì được hủy bỏ, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn Đ (tên gọi khác Hoàng Ngọc H):* Bà Hoàng Thị Thu Hà – Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Hoàng Ngọc C; sinh năm 1948; nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

2. Bà Trần Thị L; sinh năm 1956; nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện C, tỉnh

Bắc Kạn. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 45 phút ngày 14/10/2022, Công an xã B phối hợp với Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Chợ Đồn đang làm nhiệm vụ tại đoạn đường tại thôn B, xã B, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm:

- Đậu tự nguyện xuất trình từ túi quần phía dưới bên phải Đ đang mặc 01 (*Một*) gói màu nâu được quấn bằng dây khô màu nâu bên trong có 01 (*Một*) túi ni lon trong suốt, trên vỏ túi ni lon có vết mực màu xanh, trong túi ni lon có 01 (*Một*) gói giấy một mặt vàng một mặt màu trắng, bên trong có chứa cục và bột màu trắng nghi là ma tuý. Tiến hành trích mẫu cục và bột màu trắng trên vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy (*Thuốc thử heroine*) do Bộ công an sản xuất, kết quả thuốc thử chuyển sang màu tím, phản ứng dương tính với chất ma túy loại Heroine (*Được niêm phong vào phong bì ký hiệu Đ1*).

- Tạm giữ 01 (*Một*) điện thoại màn hình cảm ứng, mặt sau màu trắng, mặt trước màu đen, nhãn hiệu Redmi, điện thoại đã qua sử dụng; 01 (*Một*) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen, biển kiểm soát 97E1- 004.05, xe đã qua sử dụng (*Có kèm chìa khoá xe*) do Đ điều khiển bên trong cốp xe mô tô có 07 (*Bảy*) xilanh nhựa loại 03ml/cc và 01 (*Một*) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 97000365 mang tên Hoàng Văn Đ cấp ngày 22/8/2022.

Cùng ngày Công an xã B đã bàn giao người bị bắt cùng toàn bộ hồ sơ vụ việc để Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Đồn thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Tại biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng của Cơ quan Cảnh sát đều tra Công an huyện Chợ Đồn lập hồi 20 giờ 00 phút, ngày 14 tháng 10 năm 2022 xác định: Cân riêng toàn bộ cục và bột màu trắng có trong phong bì ký hiệu Đ1 có khối lượng là 1,73g (*Một phẩy bảy ba gam*) niêm phong trong phong bì mới Đ3 để gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn giám định. Còn vỏ phong bì niêm phong ban đầu Đ1 và 01(*Một*) gói màu nâu, 01(*Một*) dây khô màu nâu, 01(*Một*) túi nilon trong suốt bên trên có vết mực màu xanh và 01(*Một*) gói giấy một mặt màu vàng một mặt màu trắng cùng phong bì niêm phong ban đầu Đ1 được cho vào trong phong bì mới niêm phong ký hiệu Đ4.

Tại Kết luận giám định số: 230/KL-KTHS ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn Kết luận: "*Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột bên trong phong bì ký hiệu Đ3 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 1,73g (Một phẩy bảy ba gam).*

Cơ quan Cảnh sát đều tra Công an huyện Chợ Đồn đã tiến hành trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Hoàng Văn Đ. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 23/KLGĐ ngày 03/3/2023 của Viện pháp y tâm thần trung ương, Bộ y tế kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị can Hoàng Văn Đ có hội chứng nghiện các chất dạng thuốc phiện/Động kinh toàn thể cơn lớn chưa có biến đối nhân cách. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thức 10 năm 1992 bệnh có mã số F11.2/G40.6. Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại thời điểm giám định bị can Hoàng Văn Đ có hội chứng nghiện các chất dạng thuốc phiện hiện đang cai nhưng ở trong môi trường được bảo vệ/Động kinh toàn thể cơn lớn chưa có biến đối nhân cách. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thức 10 năm 1992 bệnh có mã số F11.21/G40.6. Bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Quá trình điều tra, truy tố Hoàng Văn Đ khai nhận: 01 (*Một*) gói nhỏ có chứa cục và bột màu trắng mà Cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang là ma túy, loại Heroine do Đ mua về với mục đích sử dụng cá nhân. Cụ thể: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 14/10/2022 Đ đang ở nhà thì nảy sinh ý định xuống xã P, huyện C, tỉnh Bắc Kạn đi tìm mua ma túy về để sử dụng. Khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày Đ điều khiển xe mô tô BKS 97E1- 004.05 xuống đến khu chợ xã P thì Đ dừng xe và sử dụng số thuê bao 0356.475.085 của Đ gọi điện thoại 0386.129.088 cho T (*Không biết họ tên đệm, lưu danh bạ trong điện thoại là "C")* nhà ở thôn N, xã P thì có giọng của một người phụ nữ Đ không biết ai, nghĩ là vợ của T nghe điện thoại nên Đ hỏi là còn không "*Ý là còn có ma tuý bán không*" thì người phụ nữ trả lời là "*Cò*n", rồi Đ nói là "*Lấy cho 2.000.000đ (Hai triệu đồng)*" thì được người phụ nữ trên trả lời "*Đợi một lúc khi nào được thì g*ọi". Khoảng 20 phút sau do lâu không thấy gọi lại nên Đ gọi vào số thuê bao 0352.406.857 Đậu lưu trong danh bạ là "*Đồ*" là số thuê bao của Đậu nghĩ là vợ của T và hỏi "*Được chưa*", thì được nghe giọng một người phụ nữ trả lời "*Vừa về đến cổng đợi tí nữa khi nào được sẽ gọ*i". Khoảng 10 phút Đ tiếp tục gọi vào số điện thoại "0352.406.857" hỏi "*Được chưa*" thì người phụ nữ trên vẫn nói là "*Đợi một lúc nữa, được sẽ gọi lại*i". Khoảng 5 phút sau thì được một người đàn ông sử dụng số thuê bao mà Đ lưu là "*Đ*" gọi lại cho Đ nói là "*Được rồi, lên đi*". Sau đó Đ điều khiển xe đi đến cổng nhà của T, thì T đi ra Đ đưa cho T số tiền 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) rồi T đưa lại cho Đ 01 (*Một*) gói ma tuý được bởi giấy màu vàng. Sau khi mua được ma tuý Đ cầm trên tay rồi đi về. Trên đường về Đ rẽ vào hiệu thuốc ở xã P (*Không nhớ tên, địa chỉ hiệu thuốc*) mua 07 (*Bảy*) xi lanh nhựa loại 03ml/cc rồi tiếp tục đi về. Khi về đến đoạn đường vắng thuộc chân đèo K thì Đ dừng xe và nhặt vỏ túi nilon rồi cho gói ma tuý vừa mua được vào sau đó lấy một gói màu nâu gói bên ngoài và dùng dây màu nâu để quấn rồi cất vào túi quần trước đầu gối bên phải đang mặc của Đ rồi tiếp tục đi về. Trên

đường về đến đoạn đường thuộc thôn B, xã B thì bị tổ công tác Công an xã B và Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn phát hiện bắt quả tang khi Đ đang tàng trữ gói ma tuý nêu trên. Trước đó vào ngày 13/10/2022 Đ liên lạc với T và H như cách ở trên còn mua được 01 (*Một*) gói nhỏ ma túy với giá 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*), sau khi mua được ma túy Đ đã sử dụng hết.

Tiến hành điều tra, xác minh, tra cứu lịch sử chi tiết cuộc gọi đi, đến xác định số điện 0386.129.088 và 0352. 406.857 đều của La Đình T đứng tên và có cuộc gọi đến của số điện thoại 0356.475.085. Tuy nhiên qua lấy lời khai và đối chất La Đình T, sinh năm 1988 và La Thị H, sinh năm 1993 cùng trú tại thôn N, xã P, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn khai nhận: Bản thân T và H không được nghe điện thoại, không quen biết ai tên Hoàng Văn Đ, ngoài ra T và H không được trao đổi, bán ma túy cho Đ hay ai khác.

Về vật chứng:

Đối với số ma túy (*Heroine*) thu giữ của Hoàng Văn Đ sau khi giám định, mẫu chất trong phong bì ký hiệu Đ3 còn lại 1,62g (*Một phẩy sáu hai gam*) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T86 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn; 01 (*Một*) phong bì ký hiệu Đ4 bên trong có chứa vỏ phong bì niêm phong ban đầu Đ1 và bao gói cũ ban đầu; 01 (*Một*) phong bì ký hiệu Đ5 bên trong chứa 01 (*Một*) điện thoại màn hình cảm ứng, mặt sau màu trắng, mặt trước màu đen, nhãn hiệu Redmi; 07 (*Bảy*) xi lanh nhựa loại 03ml/cc hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng Công an huyện Chợ Đồn chờ xử lý.

Đối với 01 (*Một*) xe mô tô YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen, BKS 97E1-004.05 (*Có kèm theo chìa khóa*) và 01 (*Một*) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 97000365 mang tên Hoàng Văn Đ, sinh năm 1985, cấp ngày 22/8/2022. Quá trình điều tra, lấy lời khai xác định: Đ là người đi mua và đứng tên đăng ký chiếc xe mô tô BKS 97E1- 004.05, tuy nhiên toàn bộ số tiền bỏ ra để mua chiếc xe trên là của ông Hoàng Ngọc C, và bà Trần Thị L (bố mẹ đẻ của Hoàng Văn Đ) cùng trú tại thôn B, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, Đ không có đóng góp tiền cho việc mua chiếc xe trên (*Theo lời khai của ông C, bà L và Đ*). Ông C và bà L không biết việc Đ sử dụng xe vào việc đi mua ma túy vào ngày 14/10/2022 và có đơn xin lấy lại chiếc xe trên. Hiện chiếc xe mô tô đang tạm giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 23/CT - VKSCĐ ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn truy tố bị cáo Hoàng Văn Đ (tên gọi khác Hoàng Ngọc H) về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn Đ (tên gọi khác Hoàng Ngọc H)

phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; về hình phạt đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ (tên gọi khác Hoàng Ngọc H) từ 24 tháng đến 30 tháng tù; về hình phạt bổ sung đề nghị không xử phạt phạt tiền đối với bị cáo; về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy 1,62g ma túy loại Heroine hoàn lại sau giám định cùng các loại phong bì và bao gói liên quan đến số ma túy, 07 (*Bảy*) xi lanh nhựa loại 03ml/cc, tịch thu hóa giá 01 (*Một*) xe mô tô YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen, BKS 97E1- 004.05 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi của bị cáo đều dùng vào việc phạm tội để sung quỹ Nhà nước; về án phí: Bị cáo được miễn án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Văn C đề nghị được trả lại xe mô tô YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen, BKS 97E1- 004.05 do ông và vợ Trần Thị L là người đã bỏ tiền đề mua xe.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị L đề nghị được trả lại xe mô tô YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen, BKS 97E1- 004.05 do bà và chồng là ông Hoàng Văn C là người đã bỏ tiền mua xe.

Tại phiên toà người bào chữa cho bị cáo cho rằng: Về tội danh và về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về hình phạt bổ sung và án phí mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự từ đó áp dụng mức hình phạt theo Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt dưới 01 năm tù đối với bị cáo vì bị cáo đã tích cực khai báo, hợp tác với cơ quan công an trong việc phát hiện tội phạm trong quá trình giải quyết vụ án.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến

hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn Đ (tên gọi khác Hoàng Ngọc H) khai nhận: Hồi 13 giờ 45 phút ngày ngày 14/10/2022, tại khu vực thôn B, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn bị cáo bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn bắt quả tang, thu giữ trên người 01 gói ma túy (Heroine). Số ma túy này bị cáo mua của một người đàn ông tên T với số tiền 2.000.000 đồng vào hồi 14 giờ ngày 14/10/2022 tại khu vực thuộc thôn N, xã P, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn để sử dụng. Tổng khối lượng ma tuy bị cáo tàng trữ là 1,73g *(Một phẩy bảy ba gam)* loại Heroine.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận: Hành vi tàng trữ trái phép 1,73g *(Một phẩy bảy ba gam* ma túy Heroine của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số: 23/CT – VKSCĐ ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi của bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về các chất ma tuý, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ là ông Hoàng Ngọc C được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về quan điểm của người bào chữa đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án và quyết định mức hình phạt theo quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy việc khai báo của bị cáo là thuộc trường hợp thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, không có cơ sở cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 và quyết định mức hình phạt theo Điều 54 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội

đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đảm bảo việc răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị xử phạt bổ sung là phạt tiền. Qua các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định: Bị cáo sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, không có việc làm tạo ra thu nhập ổn định, không có tài sản có giá trị nên không xử phạt phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 1,62g (*Một phẩy sáu hai gam*) ma túy loại Heroine hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cùng các loại phong bì, bao gói liên quan đến số ma túy và 07 (*Bảy*) xi lanh nhựa loại 03ml/cc là vật đều không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại màn hình cảm ứng, mặt sau màu trắng, mặt trước màu đen, nhãn hiệu Redmi, điện thoại đã qua sử dụng bị cáo sử dụng vào việc giao dịch để mua ma túy, xác định là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu hóa giá để sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 (Một) xe mô tô YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen, BKS 97E1-004.05 được bị cáo sử dụng để đi mua ma túy (Có kèm theo chìa khóa) và 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 97000365 mang tên Hoàng Văn Đ, sinh năm 1985, cấp ngày 22/8/2022. Quá trình điều tra xác định Đậu là người đi mua xe mô tô và đăng ký xe mang tên Hoàng Văn Đ, tuy nhiên số tiền bỏ ra mua chiếc xe trên của ông Hoàng Ngọc C và bà Trần Thị L (là bố mẹ đẻ của Hoàng Văn Đ), bản thân Đ không có đóng góp gì cho việc mua chiếc xe trên (Theo lời khai của ông Chu, bà L và Đ). Hội đồng xét xử thấy chiếc xe mô tô trên là tài sản có đăng ký quyền sở hữu mang tên Hoàng Văn Đ, bị cáo Đ đã sử dụng làm phương tiện để đi mua ma túy. Do vậy xác định chiếc xe mô tô trên là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu hóa giá để sung quỹ Nhà nước.

Trường hợp ông Hoàng Văn C và bà Trần Thị L nếu có tranh chấp về quyền sở hữu hoặc yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị của chiếc xe mô tô mà bị cáo dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội thì giải quyết theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

[7] Đối với người đàn ông tên Trừng theo lời khai của bị cáo là người đã bán ma túy (Heroine) cho bị cáo tại khu vực thôn N, xã P, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Quá trình điều tra bị cáo không đủ chứng cứ chứng minh được việc mua bán cụ thể nên không đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[8] Đối với ông Hoàng Văn C và bà Trần Thị L là những người bỏ tiền để mua xe mô tô YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen, BKS 97E1- 004.05, qua điều tra xác định ông C và bà L không biết việc bị cáo sử dụng xe mô tô để đi mua trái phép chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm đối với ông C và bà L.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí nên bị cáo được miễn án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn Đ (tên gọi khác Hoàng Ngọc H) phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ (tên gọi khác Hoàng Ngọc H) 24 tháng tù, được trừ thời gian bị tạm giữ (từ ngày 14/10/2022 đến ngày 20/10/2022), thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù của bản án

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 *(một)* phong bì đã được niêm phong theo quy định ký hiệu T186 *(bên trong phong bì chứa 1,62g ma túy loại Heroine, cùng phong bì Đ3 và bao gói cũ)* của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn hoàn trả lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn); 01 *(một)* phong bì đã được niêm phong theo quy định ký hiệu Đ4, bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong Đ1, bao gói cũ ban đầu; 01 *(một)* phong bì niêm phong theo quy định ký hiệu Đ5, và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu Đ2; 07 (*bảy*) xi lanh nhựa loại 03ml/cc, chưa qua sử dụng.

- Tịch thu hóa giá để sung quỹ Nhà nước 01 (một) xe mô tô YAMAHA, màu đỏ đen, biển kiểm soát 97E1- 004.05, số máy 0700346, số khung 500198, xe đã qua sử dụng (có kèm chìa khóa xe) và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe gắn máy số 97000365 cấp ngày 22/8/2022, tên chủ xe Hoàng Văn Đ; 01 (một) điện thoại màn hình cảm ứng, mặt sau màu trắng, mặt trước màu đen, nhãn hiệu Redmi, điện thoại đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn Đ (tên gọi khác Hoàng Ngọc H) được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND Chợ Đồn;
- Công an Chợ Đồn;
- THADS Chợ Đồn;
- Người tham gia tt;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Triệu Văn Mẫn